TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2023/QĐST-HNGĐ	*Thanh Bình, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Phan Văn C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Bà Bùi Thị B, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn C và bà Bùi Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về hôn nhân:* Ông Phan Văn C và bà Bùi Thị B thống nhất thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung:* Ông Phan Văn C thống nhất giao cháu Phan Thị Kim Ch, sinh ngày 28/6/2007 cho bà Bùi Thị B được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ông Phan Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Bùi Thị B không yêu cầu.

Đối với Phan Thị Mỹ L, sinh năm 2001 và Phan Trọng Tr, sinh năm 2005 đã trưởng thành, tự lao động tạo ra thu nhập riêng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phan Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở.

Bà Bùi Thị B cùng các thành viên gia đình không cản trở ông Phan Văn C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ *Về tài sản chung:* Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về nợ chung:* Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về án phí:*

Ông Phan Văn C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001327 ngày 06/3/2023. Ông Phan Văn C được nhận lại số tiền 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Bình.

Bà Bùi Thị B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Bình;
- UBND xã 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Kim Trinh